

## NGAI KÖNRÄÑ XXXI SÖNAM A ỒI ÀO Ờ LƠH GÖS NÙS NHƠM

### CHÚA NHẬT XXXI NĂM A CHIẾC ÁO KHÔNG LÀM NÊN THẦY TU

Poñjòng tiang ào, poñdì sră wăń, hő lah gùng dà đah bødih bol git gùng boh-lăm  
mơ bol Pharisêu dê, moyá ồi ào ờ lơh gös nùs nhơm.

Nối dài tua áo, nối rộng thẻ kinh, đó là cái cách thức bề ngoài của người Pharisêu,  
nhưng chiếc áo không làm nên thầy tu.

Ngăn behő, geh böta gótamdră loh làng ờ rögoi tamrὸm bal dögùl Konräñ Jesu mơ  
bol git gùng boh-lăm mơ bol Pharisêu, tài böh böta ngăn ờ rögoi tamrὸm bal mơ  
böta blăc, jónau song-ring ờ rögoi tamrὸm bal mơ jónau blő.

Thật vậy, có một sự xung khắc rõ rệt không thể dung hòa giữa giới luật sĩ và Pharisêu  
với Chúa Giêsu, đó là vì sự thật không thể dung hòa với sự giả hình, sự ngay thẳng  
không thể đồng sàng với sự gian dối.

Ờ di neh lah cau git gùng boh lăm mơ bol Pharisêu gen lah cau dà blăc lóm, moyá  
dà blăc böh tam dölăm nùs cau, lơh cau in đos dùl gùng mơ lơh gen sölö wöl, chan  
tus ờ poñdöp, sölöu, ơ git git bàs.

Không phải cứ luật sĩ và Pharisêu là đều giả hình, nhưng là sự giả hình phát sinh từ  
trong lòng người, làm cho người ta nói một方言 làm một nẻo, nhiều khi đến mức lộ liễu,  
ngược ngoạn, trơ trẽn.

Dà blăc lah böta mờng ioh, böh loi tàng cau gótp? Ngăn lah bol git gùng boh-lăm  
mơ bol Pharisêu ngai do.

Giả hình là một thứ tật xấu do đâu mà người ta mắc phải? Đặc biệt là giới luật sĩ và  
Pharisêu mà Chúa đổi chất hôm nay.

Bol khai lah cau geh gónoar, geh băng mơ lah cau böte böto làng bol, hő lah böta  
körp-körn tam mpöll làng, mìng dùl böta lah bol khai đos mơ ờ lơh, bol khai tontui  
könjö dö poñi cau ndai, ai să tờm gen ờ cok mơ nao tê.

Họ là những người có địa vị, có vai vế, và là những người có trách nhiệm giảng dạy dân  
chúng, đó là sự cần thiết cho cộng đồng, có điều là họ chỉ nói mà không làm, họ chất  
gánh nặng trên vai người khác trong khi mình thì không động ngón tay để lay thủ.

Geh dö Yàng poñyöu bol khai be böto böc pih cùr đah bødih, moyá tăm dölăm gen  
bềng böta bô ôm.

Có lúc Chúa ví họ như những mô tả vô bên ngoài, nhưng bên trong thì đầy sự ung  
thối.

**Ală jōnau bōto do wèt dō bol āt bō Juda, bō khai neh lōt tīs gūng dā Yāng dē gen tāng bō khai rōp pal tui dōp kōnjō ngān bōh bōta lōh lōt bō khai dē.**

Những lời giáo huấn này nhắm tới những người lãnh đạo Do Thái, họ đã đi trêch đường lối của Thiên Chúa nên họ sẽ phải chịu trách nhiệm rất nặng nề về hành vi của mình.

**GÙNG KIS BÓL KHAI DÊ LAH BÓTA DÒNG MÀNG RÔLAU JÓH, Ờ DI MÌNG BƠR ĐÓS MƠ BROĀ LŌH ĐAH BÓDH LƠM.**

Chính đời sống của họ mới là điều quan trọng nhất, chứ không phải là những lời nói và hành vi bên ngoài mà thôi.

**Geh goñoar gen krung geh priă, bār bōta hōr bōtōm bal mō ờ bōsrām gōs cau, kōñ đōs lah kis niām, gen gōlik gōs cau khăt lōh mō pōnhù, hōr lah bōta tīs gùng gō-ōniai jruoi ngān bol gōt gùng boh lām mō bol Pharisēu gōkōl, chan tus bol khai gōs cau sōlōr cōng, kōñ đōs lah đōs gen di mō lōh gen tīs.**

Có quyền thì cũng có tiền, hai thứ đó cộng lại mà không học làm người, nghĩa là học lấy cái đức, thì sinh tật lông hành và kiêu căng, đó là sự sai lầm tai hại nhất mà giới luật sĩ và Pharisēu mắc phải, tới mức họ trở nên những con người phản chứng, nghĩa là nói thì đúng mà làm thì sai.

**Cau ờs đōs bedo: sōnōm bōtāng bōri kōp, đōs ngān gen ờ di nūs. Kōn tōmbōri bōta kōp jē loi gen cau pal jāt gùng bōkrào wēr-ōt, pal nuēr kōr hōr song kōnōm bōri kōp, mōya bōta kōp nūs nhōm dē gen kalke rōlau, tōm rōyās ală bōta tīs dē lah bōta pōnhù, do lah bōta kōp nūs nhōm ờ di mìng bol gōt gùng boh-lām mō bol Pharisēu kōl lōm, mōya gōt ndōr cau ndai tai.**

Người ta thường nói rằng: thuốc đắng đã tật, nói thật mất lòng. Muốn chữa một thứ bệnh nào đó thì người ta phải tuân theo một quy luật kiêng khem, phải kiên nhẫn thì mới mong khỏi bệnh. Nhưng bệnh tâm hồn, đó là tội lỗi, còn khó chữa hơn nữa, mà gốc rễ sâu xa của tội là sự kiêu ngạo, đây chính là một căn bệnh tâm hồn chẳng những giới luật sĩ và biệt phái khi xưa mắc phải, mà ngay cả biết bao nhiêu người khác nữa.

**Bol he ờ di mìng kōno iăt jōnau Kōnrāñ đōs mō bol gōt gùng boh-lām mō bol Pharisēu lōm, mōya sēn dōr cau làng kōlōi dōr sā tōm.**

Chúng ta không chỉ nghe Chúa nói về giới luật sĩ và Pharisēu mà thấy mình vô sự, nhưng phải trông người mà ngãm đến ta.

**He dān lă jōnau ngān ngòn tōmbōri nūs he prān niām, geh kōp jē loi lah he ờ pōndōl wēr-ōt, chan tus jē yān kal-ke?**

Ta hãy xin lời sự thật chữa tâm hồn ta được lành mạnh, có thứ bệnh nào mà ta lại không cần phải ép mình kiêng khem, nhiều khi rất khổ nhọc và vất vả?

**Kōnrāñ đōs: cau loi yōr sā gen rōp kong tōmù, cau loi tōmù sā gen rōp geh yōr, ờ gōs bōta niām loi lah ờ tōntào dōr bōnàng bōta tōmù sā, cau tōmù sā lah cau gōt-wā he.**

**Mboh golik he, mơ nchi loi he geh lah ờ boh Yàng.**

Chúa nói: ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên, không có nhân đức nào chắc chắn nếu không đặt nền tảng trên sự khiêm tốn, người khiêm tốn là người biết mình, mình từ đâu mà có và cái gì mình có mà lại không bởi Thiên Chúa.

**Gen tàng đos lah “joh ală lah boh geh pà ” lah jønau đos cau gít wă he, boh gời Yàng hòi he gøs cau, boh dønia kòn boonus Yàng hòi añ gøs cau pindὸn.**

Cho nên câu nói “tất cả đều là hồng ân” là câu nói của người biết mình, từ hư vô Thiên Chúa gọi tôi làm người, từ thế giới con người Chúa gọi tôi nên một tín hữu.

**Dăn ai he in gít he mơ tơmù să he, làng khoai dăn nùs sɔndàc Yàng dê.**

Xin cho chúng ta biết mình và hạ mình để khẩn xin lòng thương xót của Thiên Chúa.

*Lm. FX. K'Brel*